

# Quan điểm Hồ Chí Minh về mục đích của việc học

LÊ THỊ THÚY BÌNH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

**Tóm tắt:** Với tầm vóc của một danh nhân văn hóa, Hồ Chí Minh được nhân loại và dân tộc ngợi ca không chỉ là một nhà văn, một nhà thơ, một nhà báo mà Người còn là một nhà giáo dục vĩ đại. Cái vĩ đại của nhà giáo dục Hồ Chí Minh là ở chỗ, Người đã đưa ra hệ thống những quan điểm mang tính chiến lược bàn về giáo dục, thể hiện tư duy và tầm nhìn vượt thời đại, trong đó phải kể đến quan điểm bàn về mục đích của việc học, suy rộng ra là mục đích giáo dục. Tầm gương trong mục đích học tập của Người đã trở thành di sản quý báu của đất nước, có giá trị không chỉ trong quá khứ mà còn rất thiết thực với hiện tại và tương lai.

**Từ khóa:** Mục đích học tập; Quan điểm giáo dục

## 1. Mở đầu

Học là một hoạt động của tư duy, là hình thức lao động bằng trí óc nhằm khám phá và sáng tạo. Học để tiếp thu kiến thức, kỹ năng do các thầy cô giáo hoặc do người khác hướng dẫn, truyền thụ rồi vận dụng một cách sáng tạo những kiến thức, kỹ năng ấy vào cuộc sống. Học không chỉ ở thầy cô, học trong sách vở mà còn học ở thực tế cuộc sống, học bạn bè và những người xung quanh. Bàn về mục đích của việc học, tức là trả lời cho câu hỏi “Học để làm gì”, Hồ Chí Minh đã diễn đạt rất ngắn gọn và tập trung trong lời ghi ở trang đầu Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương - nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh:

“Học để làm việc

làm người

làm cán bộ.

Học để phụng sự Đoàn thể,

giai cấp và nhân dân

Tổ quốc và nhân loại”<sup>(1)</sup>

Mục đích việc học được Hồ Chí Minh chỉ ra bao gồm hai tầng quan niệm sau đây: *Tầng thứ nhất*, học với mục đích *tự thân* - phục vụ nhu cầu của chính bản thân người học - đó là học để con người có thể làm

việc để tồn tại, để làm người đúng nghĩa làm người, để làm cán bộ xứng với trách nhiệm của cán bộ; *tầng thứ hai*, cao hơn và có xuất phát điểm từ sự hoàn thiện bản thân của tầng thứ nhất mà có được, học với mục đích cao cả: “Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”. Giữa hai tầng quan niệm và giữa các mục đích cụ thể có mối quan hệ mật thiết và biện chứng với nhau.

## 2. “Học để làm việc” - học tập giúp cho sự sinh tồn của con người

Con người muốn tồn tại trước hết phải làm việc, muốn làm việc tốt thì phải học tập. Xã hội ngày càng phát triển, cách thức sản xuất cũng biến đổi liên tục. Điều đó đòi hỏi con người phải dành nhiều thời gian, công sức cho việc học tập kỹ năng, làm việc, làm việc... để thích ứng với những biến đổi không ngừng đó. Bởi thế, việc học để làm việc bao giờ cũng là thuộc tầng thứ nhất - học với mục đích tự thân.

“Làm” là vận dụng kiến thức có được vào thực tế cuộc sống. Đây là mục đích *thiết thực* nhất của việc học - “Học đi đôi với hành”. Làm việc để tạo ra những giá trị vật chất, tinh thần mới phục vụ nhu cầu cuộc sống của bản thân và góp phần tạo nên của cải cho xã hội. Học mà không làm thì kiến thức có được không

có ích, không bền vững, không được sàng lọc. Làm việc là thước đo đánh giá chất lượng của việc học.

Cuộc đời Hồ Chí Minh là một minh chứng tiêu biểu cho mục đích “học để làm việc”. Chúng ta đều biết, trước khi ra nước ngoài tìm đường giải phóng dân tộc, Nguyễn Tất Thành phải chuẩn bị rất nhiều thứ, trong đó có việc học. Trong việc học, Người lại chú trọng trước hết là học ngoại ngữ. Vì sao? Bởi vì ngoại ngữ là phương tiện giao tiếp đầu tiên giúp cho các hoạt động sống và hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc. Có ngoại ngữ thì Người mới tìm được việc làm, bắt đầu từ công việc đầu tiên là làm phụ bếp trên tàu Đô đốc Latutso Torêvin cho đến các hoạt động kiếm sống sau này ở mọi nẻo đường hoạt động cách mạng (quét tuyết, đốt lò, thợ ảnh, thợ sơn...). Ngoại ngữ giúp Người có thể độc lập trong việc đi lại, khảo sát, nghiên cứu, tranh luận và tham gia tất cả các hoạt động chính trị ở nước ngoài. Thậm chí, ngoại ngữ còn giúp Người vượt qua những gian truân trên con đường hoạt động cách mạng, thoát khỏi nhà tù của thực dân, đế quốc ở Hồng Kông (1931 - 1933) và nhà tù của Tưởng Giới Thạch (1942 - 1943). Vốn ngoại ngữ tốt đã giúp Hồ Chí Minh có thể đọc trực tiếp và hiểu tận gốc lý luận và tri thức văn hóa của nhân loại, phương Đông cũng như phương Tây, từ đó, tiếp thu có chọn lọc để mở rộng và làm phong phú tài sản văn hóa của mình. Cũng chính vì vậy, Hồ Chí Minh có thể lựa chọn và dẫn dắt dân tộc theo một con đường cách mạng đầy sáng tạo để đi đến thành công. Đồng thời, nhờ có ngoại ngữ, Người có thể sống trong lòng nhân dân, bạn bè, đồng chí của các dân tộc trên thế giới. Thậm chí kẻ thù khi tiếp xúc với Người cũng phải nể trọng.

Không chỉ tự học ngoại ngữ, Nguyễn Tất Thành còn tự học viết báo, học làm chính trị, tự nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin... mà không qua bất kỳ một trường lớp chính quy nào. Người học từ thực tiễn hoạt động trong phong trào giải phóng dân tộc (từ trong các hoạt động của Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa), trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế (các hoạt động của Quốc tế Cộng sản, trong Đảng Xã hội và Đảng Cộng sản Pháp), học cách tổ chức của xã hội dân chủ ở phương Tây (đặc biệt là ở Mỹ, Anh, Pháp - những nơi Người đã từng sống, làm việc và hoạt động) và trong các hoạt động lý luận, thực tiễn

của phong trào cách mạng nhiều nước khác (điển hình là ở Nga, Trung Quốc và các nước Đông Nam Á...). Có thể thấy, phương pháp “tự học” của Hồ Chí Minh (như chính Người đã khai trong phiếu lý lịch của đại biểu tham dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản năm 1935) là một công cụ hữu hiệu để giúp Người sinh tồn và làm cách mạng.

### 3. “Học để làm người” - học tập giúp con người xứng đáng với tư cách NGƯỜI

Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, học tập không dừng lại ở mục đích để làm việc, phục vụ nhu cầu sinh tồn mà cao hơn, học còn “để làm người”. Đó chính là quá trình hoàn thiện của mỗi cá nhân con người, để ngày càng thoát rời trạng thái động vật, tiến gần hơn đến phần bản chất NGƯỜI, tính NGƯỜI. Giống như cách nói của chuyên gia nghiên cứu về văn hóa Giáo sư Vũ Khiêu: “Văn hóa là nhân tính vượt lên trên thú tính”. “Làm người” theo quan điểm Hồ Chí Minh, nghĩa hẹp, ở phạm vi hẹp, tức là đối xử thân ái, chân tình giữa con người với nhau: Học chủ nghĩa Mác - Lênin không phải là “thuộc sách lâu lâu, cụ Mác nói thế này, cụ Lênin nói thế kia”<sup>(2)</sup>. “Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống với nhau không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được”<sup>(3)</sup>. Người đã nhiều lần chỉ dạy về cách đối nhân xử thế và khái quát lên thành những triết lý nhân sinh: “Sông to, bể rộng, thì bao nhiêu nước cũng chứa được, vì độ lượng nó rộng và sâu. Cái chén nhỏ, cái đĩa cạn, thì một chút nước cũng đầy tràn, vì độ lượng nó hẹp nhỏ”<sup>(4)</sup>. “Năm ngón tay cũng có ngón vắn ngón dài. Nhưng vắn dài đều họp nhau lại nơi bàn tay. Trong mấy triệu người cũng có người thể này thể khác, nhưng thể này hay thể khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ”<sup>(5)</sup>. Thậm chí, đối với những con người đã từng làm đường lạc lối, Người cũng dùng cách ứng xử đầy lòng vị tha: “Các người cũng là máu đỏ da vàng,... Tuy các người đã phạm tội nặng là cầm súng chống lại Tổ quốc, song Chính phủ kháng chiến độ lượng khoan hồng, thương hại các người như những đứa con lầm đường, cho nên nặng về giáo dục nhẹ tay xử phạt, để diu dắt các người bỏ đường tà, theo đường chính”<sup>(6)</sup>. Đối với những kẻ đứng trong hàng ngũ kẻ địch, nhưng khi lâm vào đường cùng, thất thế (từ

binh, từ sĩ), Hồ Chí Minh cũng ứng xử rất nhân văn khiến hội phái nê phục. Chính chất NGƯỜI, tính NGƯỜI này giúp Hồ Chí Minh trở thành một biểu tượng bất tử trong lòng các thế hệ người dân Việt Nam và mỗi khi nhắc tên Người, chúng ta lại nhớ về một “người Việt Nam đẹp nhất” - bên Bác lòng ta trong sáng hơn!

Còn “làm người” đạt đến giá trị cao nhất là hành động giải phóng dân tộc, giải phóng nhân loại đau khổ, giải phóng tất cả mọi người khỏi những áp bức, bất công trên thế giới này. Việc học tập không ngừng, cả trong lý luận và thực tiễn xã hội, đã giúp Hồ Chí Minh làm giàu tri thức văn hóa, nâng cao tầm trí tuệ và mở rộng tầm nhìn của mình - từ dân tộc đến nhân loại. Chính trên độ cao, độ rộng của tri thức nhân loại mà Hồ Chí Minh có thể tiếp thu thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng, phương pháp luận biện chứng là chủ nghĩa Mác - Lênin, để trên cơ sở đó phân tích và hiểu rõ quy luật tiến hóa của xã hội Việt Nam, của loài người. Người đã thấy được mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu trong xã hội Việt Nam và đề ra phương thức giải quyết đúng đắn, khoa học, phù hợp với dân tộc và xu hướng tiến hóa của thời đại; đồng thời lãnh đạo tổ chức, xây dựng xã hội mới thích hợp nhất với dân tộc Việt Nam, hòa nhập vào dòng tiến hóa chung của nhân loại mà đích của nó là sự giải phóng triệt để con người và vì một nền hòa bình bền vững trên hành tinh của chúng ta.

#### 4. “Học để làm cán bộ” - học tập phải giúp cho con người vươn lên

Theo Hồ Chí Minh, “học để làm cán bộ” là nấc thang mới phải được hình thành trên cơ sở nấc thang học để “làm việc” và “làm người”. “Học để làm cán bộ” là ở mức độ cao để con người cụ thể có thể đảm nhận được vai trò, trách nhiệm trước xã hội, sau khi đã làm được việc và làm người đúng với ý nghĩa cao cả của nó.

Dẫn dắt đồng bào trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, người cán bộ lãnh đạo phải có đủ phẩm chất. Phẩm chất ấy trước hết phải là đạo đức, cùng với đó là năng lực tổ chức, năng lực chuyên môn để có thể giác ngộ, tổ chức, hướng dẫn nhân dân trong cách mạng giải phóng và xây dựng xã hội mới. Phẩm chất ấy không phải cứ ghi lên trán hai chữ “cộng sản” là có được. Nó phải được bồi đắp bởi quá trình học tập, rèn luyện lâu dài, cả đời mình, trong lý luận và

nhất là trong thực tiễn đấu tranh giải phóng và xây dựng xã hội mới.

Chúng ta hiểu tại sao ở mỗi thời kì cách mạng, Hồ Chí Minh lại có những quan tâm mới đến vấn đề phẩm chất của người cán bộ, mà trước hết là đạo đức cách mạng. Trong sách “Đường cách mệnh” xuất bản năm 1927, Người viết về “tư cách người cách mệnh”. Trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, năm 1947, trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Người nêu lên nội dung bao hàm tất cả những vấn đề phẩm chất mà người cán bộ phải có. Trong công cuộc xây dựng xã hội mới đi lên chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh cũng đặc biệt quan tâm đến vấn đề “đạo đức cách mạng”, coi trọng việc “nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”...

Ở từng chuẩn mực đạo đức cách mạng (trung, hiếu, nhân, trí, dũng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư,...), Người có cách lí giải, phân tích rất giản dị, dễ hiểu nhưng lại vô cùng sâu sắc. Ví dụ: “Cần” là gì, biểu hiện như thế nào? “Kiệm” là gì, biểu hiện như thế nào?... Đồng thời, Người còn vạch ra những giải pháp rất cụ thể, thiết thực và khả thi, chứ không phải chỉ dừng lại ở lý luận chung chung. Và quan trọng, Người xác định mục đích khi làm cán bộ không phải là làm “quan cách mạng”, ức hiếp, “đề đầu cưỡi cổ” nhân dân mà phải làm sao để xứng đáng là người *đầy tớ* trung thành của nhân dân. “Học để làm cán bộ” không chỉ để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng mà còn phải đạt tới mức độ *làm gương* cho người khác, cho nhân dân, nêu gương đạo đức và nêu gương thực hiện các nhiệm vụ được giao trên tinh thần “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Làm cán bộ là nói tới năng lực *tiên phong, dẫn đầu, dẫn đường* mà con người phải phấn đấu mới có được.

#### 5. “Học để phụng sự” - học tập phải giúp cho con người hướng đích

Hồ Chí Minh đặt câu hỏi: “Học để phụng sự ai?”. Đối với người học nói chung, Người đã trả lời: “Để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm trọn nhiệm vụ *người chủ* của nước nhà”. Nhưng đối với cán bộ, đảng viên, lời dạy của Người là: “Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”. Mục đích này cũng chi phối mọi hành động trong suốt cuộc đời cách mạng của Hồ Chí Minh: “Cả đời tôi

chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó<sup>(7)</sup>. “Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”<sup>(8)</sup>.

“Học để phụng sự” là nấc thang mới mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên trong mục đích học tập cho mọi người nói chung và cán bộ, đảng viên nói riêng. Từ “là chủ” đến “làm chủ” là những thang giá trị khác nhau, mức độ khác nhau của người dân, trong đó thang “làm chủ” là thang bậc hoàn chỉnh, phụ thuộc vào năng lực chủ quan của con người. “Làm chủ” được xác định bởi Hiến pháp và pháp luật nhưng chỉ có thể “làm chủ” khi con người có đầy đủ trí tuệ, năng lực, bản lĩnh và trách nhiệm tham gia vào việc quản lý xã hội, quản lý đất nước.

Đối với đảng viên, trước hết, học để phụng sự Đảng, vì những mục tiêu của Đảng, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động; sau đó là để phụng sự Tổ quốc và nhân loại. Cần nhìn nhận như vậy để thấy rõ thứ tự những nấc thang của giáo dục. Đó là định hướng cho việc giáo dục và học tập của con người nói chung và của đảng viên nói riêng để họ trở thành những con người mới, con người cộng sản theo đúng nghĩa cao cả của nó.

### 6. Mối quan hệ giữa các mục đích

Hồ Chí Minh đã nêu ra bốn mục đích rất cụ thể của việc học: “Để làm việc”, “để làm người”, “để làm cán bộ”, “để phụng sự”. Bốn mục đích này thống nhất với nhau và sự sắp xếp thứ tự là có chủ đích, không thể đảo lộn vị trí giữa các mục đích.

**Mục đích đầu tiên** của việc học (hay hiểu rộng ra là quá trình giáo dục) là phải đem lại *hiệu quả* thực tế, người học xong phải *làm được việc*. Cho nên một nguyên tắc học tập rất quan trọng là học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, vừa học vừa làm. Một nền giáo dục hiệu quả là phải đào tạo những con

người, những nghề nghiệp mà xã hội cần chứ không phải là tuyển sinh, đào tạo ồ ạt, không tính đến đầu ra dẫn tới tỷ lệ sinh viên (thậm chí cả thạc sĩ) ra trường không xin được việc, phải làm trái ngành trái nghề, và nếu có xin được vào đâu đó cũng phải đào tạo lại. Đây cũng là điều mà UNESCO nói đến sau gần nửa thế kỉ khi bàn về mục đích việc học: “học để tự khẳng định mình” (learn to be myself). “Tự khẳng định mình” là tạo được vị trí, chỗ đứng vững vàng trong xã hội, thể hiện sự tồn tại có ý nghĩa của cá nhân mình trong cuộc đời. Điều đó thể hiện trước hết thông qua việc làm, chính là mục đích “học để làm việc” mà Hồ Chí Minh đã nói đến.

**Mục đích thứ hai** là “làm người”. Nếu như mục đích “học để làm việc” mới chỉ dừng lại ở đáp ứng nhu cầu sinh tồn của con người (có việc làm chân chính, lương thiện để nuôi sống bản thân) thì mục đích “làm người” đã tiến lên một nấc thang cao hơn. Việc học tập của Hồ Chí Minh không phải vì mục đích “vinh thân phì gia” mà chính là để tìm con đường cứu nước, cứu dân - con đường mà biết bao bậc tiền bối đã đổ xương máu tìm kiếm, nhưng do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan nên họ đã “trăm thất bại không một thành công”. Người học để mưu tìm “tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi”. Người học để đạt đến giá trị làm NGƯỜI cao nhất đó là hành động vì giải phóng dân tộc, giải phóng nhân loại đau khổ, giải phóng tất cả mọi người khỏi những bất công trên trái đất này.

**Mục đích thứ ba** là “làm cán bộ”. Đây là nấc thang cao hơn và chỉ có được trên cơ sở “làm người” và “làm việc”. Cán bộ, đảng viên trước hết cũng là một con người, biết làm việc và làm được việc. Nhưng ở người cán bộ còn đòi hỏi phải xứng đáng với vai trò, trọng trách mà xã hội giao phó và xứng đáng với niềm tin của nhân dân. Cần lưu ý, trong bốn mục đích thì “làm cán bộ” được xếp thứ ba chứ không phải xếp đầu tiên. Thực tế nền giáo dục hiện nay cho thấy nhiều bạn trẻ, nhiều cán bộ, đảng viên nhận thức không đúng đắn về động cơ học tập, chỉ thấy học để “làm quan phát tài”, học để làm “ông này bà kia”, thăng quan tiến chức, học “lấy bằng cấp để lòe thiên hạ”... chứ không thấy được mục đích đầu tiên là “làm việc” và “làm người”. Lưu ý thứ hai, “làm cán bộ” ở đây Hồ Chí Minh muốn nhấn mạnh tới trách nhiệm,

nghĩa vụ - làm cán bộ tức là “đầy tớ”, giúp việc cho nhân dân; còn hiện nay nhiều người chỉ nhìn thấy mặt quyền lợi, lợi ích - làm cán bộ là “quan phụ mẫu”, bóc lột nhân dân.

Trong bốn trụ cột giáo dục, nội dung thứ hai sau này được UNESCO nhắc đến là “học để làm” (learn to do) muốn nhấn mạnh việc học không chỉ dừng lại ở chỗ để hiểu biết mà phải vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống. Mục đích “học để làm” này cũng chính là bao hàm ý “làm việc”, “làm người” và “làm cán bộ” của Hồ Chí Minh.

**Mục đích thứ tư** là “đề phụng sự” - muốn nhấn mạnh tính trách nhiệm của con người. Chúng ta tồn tại trong xã hội, học tập, lao động, sản xuất, chiến đấu... dù với vai trò của con người (nói chung) hay của người cán bộ (nói riêng) cũng đều phải thấy được trách nhiệm của mình đối với Tổ quốc, nhân dân, nhân loại; phải phấn đấu hết mình cho lợi ích của tập thể. Cuộc đời Hồ Chí Minh chính là một minh chứng tiêu biểu cho mục đích thứ tư này.

Mục đích này được UNESCO sau này nhắc lại nhưng với cách diễn đạt khác: “Học để cùng chung sống” (learn to living together). “Chung sống” là khả năng hòa nhập xã hội, kỹ năng giao tiếp, ứng xử... để tự thích nghi với mọi môi trường sống, các quan hệ phức tạp của con người trong quá trình sống để không bị tụt hậu, lạc lõng. Bởi lẽ, “trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những mối quan hệ xã hội”. “Học để cùng chung sống” giúp con người biết chăm lo cho tập thể, biết gắn quyền lợi cá nhân với quyền lợi của cộng đồng - chính là mục đích “học để phụng sự” và “học để làm người” mà Hồ Chí Minh nói đến.

Có thể thấy, quan điểm Hồ Chí Minh bàn về mục

đích việc học chứa đựng nhiều nội dung tiến bộ, cách mạng và tương đồng với quan điểm của UNESCO sau này. Nghiên cứu, học tập quan điểm này, bản thân mỗi chúng ta phải xác định cho được *động cơ học tập* đúng đắn, đặc biệt là thế hệ trẻ, đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thế hệ trẻ cần xác định học không phải để lấy điểm số cao, làm vừa lòng thầy cô, cha mẹ, học vì thành tích... mà phải xuất phát từ vấn đề căn cốt: Học giỏi để có thể làm việc tốt, trở thành con người tốt, công dân có ích trong tương lai. Cán bộ, đảng viên cần xác định mục đích của việc học không phải là để mưu lợi ích cá nhân, học để củng cố địa vị, học để lấy bằng cấp, học hàm học vị cho oai... mà phải thấy rằng, học để làm việc tốt hơn, “phụng sự” nhân dân được chu đáo hơn. Khi xác định đúng *động cơ* thì tâm thế, thái độ học tập của người học sẽ chủ động, tích cực và chắc chắn, hiệu quả học tập sẽ được nâng lên.

### 7. Kết luận

Quan điểm và tấm gương trong mục đích học tập của Hồ Chí Minh đã trở thành một di sản quý báu của đất nước, có giá trị không chỉ trong quá khứ mà còn rất thiết thực với hiện tại và tương lai. Việc xác định mục đích, *động cơ học tập* đúng đắn này không phải là nhiệm vụ của riêng các bậc cha mẹ, thầy cô mà cần phải được coi là *phương châm hành động* trong toàn xã hội, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế tri thức như hiện nay./.

(1), (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, T6, tr.208, 130.

(2), (3) Hồ Chí Minh, *Sđd*, T15, tr.668.

(5), (7), (8) Hồ Chí Minh, *Sđd*, T4, tr.280, 272, 187.

(6) Hồ Chí Minh, *Sđd*, T7, tr.197.

## Ho Chi Minh's point of view on learning

**Abstract:** *With the stature of a cultural celebrity, Ho Chi Minh was praised by the human beings and the nation as not only a writer, poet, journalist but also a great educator. The greatness of educator Ho Chi Minh is that he gave a system of strategic views about education, which expresses an outstanding thoughts and vision, including the point of view toward the purpose of learning, which is broadly understood the purpose of education. The example of his educational goals has become a valuable legacy of the country, valued not only in the past but also very practical in the present and future.*

**Keywords:** *Purpose of learning; view point of education*